TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 26-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Vân.

Bà Trịnh Thị Loan.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Binh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Đỗ Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng C, Sinh ngày 02/9/1986, tại xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 1 H, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng Ph và bà Nguyễn Thị L; Có vợ là Hoàng Thị V và có 02 con: Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018. Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 25/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian từ ngày 07/11/2017 đến ngày 07/11/2019. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 26/11/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Chị Trịnh Thúy Ng, sinh năm 1993 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 2, Thị trấn D, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: SN 287, Phố Đ, thị trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lại Văn B, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Phố V, thị trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 1 H, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

- Chị Trần Thị Ph, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 19/11/2020, Nguyễn Trọng C điều khiển xe Honda Wave màu xanh BS 36B4-463.15 trên Quốc lộ 10 tìm sơ hở để cướp giật tài sản. Khi đi qua địa phận thôn K, xã Đ, C phát hiện chị Trần Thị Ph điều khiển xe mô tô chở chị Trịnh Thúy Ng, trên tay trái chị Ng cầm 01 chiếc ví màu xanh tím than (bên trong ví có 6.500.000đ và giấy tờ tùy thân gồm 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, tất cả đều mang tên Trịnh Thúy Ng). C áp sát xe phía bên trái, dùng tay phải giật chiếc ví của chị Ng rồi tăng ga, bỏ chạy.

Sau khi bị cướp giật tài sản, ngày 24/11/2020 chị Ng đến Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa trình báo. Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa đã tiến hành xác minh, điều tra, rà soát đối tượng. Biết không thể trốn tránh pháp luật, đến 16h ngày 26/11/2020, Nguyễn Trọng C đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa đầu thú, giao nộp 01 xe máy Honda Wave màu xanh BKS 36B4-463.15 và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Nguyễn Trọng C khai nhận ngoài vụ cướp giật tài sản trên, còn thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản khác như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng giữa tháng 10/2020, Nguyễn Trọng C điều khiển xe mô tô từ ngã tư Thị trấn B đi T, khoảng 18h khi đến khu vực xã Đ, C thấy 01 người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) điều khiển xe Wave đi cùng chiều, để điện thoại VSMART màu trắng ở túi quần trái, C điều khiển xe áp sát phía bên trái người phụ nữ, giật chiếc điện thoại, rồi vòng xe bỏ chạy ngược lại về phía ngã tư Thị trấn B sau đó đem điện thoại lên khu vực xã L bán cho một người đàn ông lạ mặt lấy 1.000.000đ. Tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 14h ngày 09/11/2020, Nguyễn Trọng C điều khiển xe Wave màu xanh BS 36B4-463.15 theo hướng ngã tư B đi trường tiểu học L tìm sơ hở để cướp giật tài sản. Khi đi qua khu vực Bảo tàng huyện H, C phát hiện bà Nguyễn Thị N đi xe đạp điện cùng chiều, túi áo khoác bên trái có chiếc điện thoại Oppo A3S màu đen. C điều khiển xe áp sát phía bên trái xe đạp điện, cướp giật chiếc điện thoại của bà N rồi tăng ga bỏ chạy.

Vụ thứ ba: Cùng ngày 09/11/2020, sau khi cướp giật được chiếc điện thoại Oppo A3S của bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Trọng C điều khiển xe mô tô chạy về hướng ngã tư M, đến gần trạm bơm thuộc khu vực phố Ph, TT. B, phát hiện 01 người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đi xe máy Vision để điện thoại Oppo A3S màu đỏ

ở hốc xe bên trái. C áp sát xe cướp giật chiếc điện thoại rồi bỏ chạy lên ngã ba X sau đó vòng về khu vực TT. B. Mang 02 điện thoại cướp giật được đến quán B của Lại Văn B nhờ phá khóa hết 300.000đ nhưng không có tiền trả nên để lại cả 02 điện thoại làm tin để vay của B 2.000.000đ chi tiêu cá nhân. Sau đó Lại Văn B đã giao nộp 02 chiếc điện thoại trên cho Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa định giá tài sản.

Kết luận định giá tài sản số 52/HĐĐG-HH ngày 30/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Hoằng Hóa kết luận giá trị của điện thoại di động Oppo A3S màu đen đã qua sử dụng là 1.900.000đ.

Kết luận định giá tài sản số 51/HĐĐG-HH ngày 30/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Hoằng Hóa kết luận giá trị của điện thoại di động Oppo A3S màu đỏ đã qua sử dụng là 1.900.000đ .

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A3S màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A3S màu đỏ, 01 chứng minh thư số 173925279; 01 giấy phép lái xe số 381130014117, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Trịnh Thúy Ng, 01 ví da loại ví nữ màu xanh tím than, 01 áo nỉ màu tro xám nhãn hiệu AAOMINTON, 01 chiếc mũ cối màu xanh, 01 đôi dép loại dép xỏ ngón nhãn hiệu Bitis, 01 (một) chiếc áo khoác màu xám nhãn hiệu BUFFALO, 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen nhãn hiệu GENERA, Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 36B4-463.15. Tất cả vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng số 36/BBGN ngày 20/5/2021.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Trịnh Thúy Ng và bà Nguyễn Thị N đề nghị được nhận lại tài sản, không có đề nghị gì khác. Quá trình điều tra, truy tố, anh B yêu cầu bị cáo phải trả cho anh B số tiền 2.300.000đ (gồm 300.000đ tiền mở khóa 02 chiếc điện thoại và 2.000.000đ bị cáo mượn của anh B), tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan – anh Lại Văn B đề nghị Tòa án buộc bị cáo phải bồi thường cho mình số tiền 2.000.000đ.

Bản cáo trạng số 36/VKS-HH ngày 22/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Trọng C về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, thống nhất bồi thường cho chị Ng số tiền 6.500.000đ và bồi thường cho anh B 2.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng C từ 06 đến 07 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng điều 48 BLHS; Điều

584; 585; 586, 589 Bộ Luật Dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Trịnh Thúy Ng số tiền 6.500.000đ và anh Lại Văn B số tiền 2.000.000đ. Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bà N chiếc điện thoại Oppo A3S màu đen; trả lại cho chị Ng các giấy tờ tùy thân gồm: Chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe, thẻ ngân hàng Vietcombank; Giao Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa bảo quản chiếc điện thoại Oppo A3S màu đỏ trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 06/12/2020 để xử lý theo quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự; Trả lại cho chị Hoàng Thị V chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, BKS 36B4-463.15; Tịch thu tiêu hủy: 01 ví da loại ví nữ màu xanh tím than, 01 chiếc áo nỉ màu tro xám nhãn hiệu AAOMINTON, 01 chiếc mũ cối màu xanh, 01 đôi dép loại dép xỏ ngón nhãn hiệu Bitis, 01 chiếc áo khoác màu xám nhãn hiệu BUFFALO, 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen nhãn hiệu GENERA; Truy thu số tiền 1.000.000đ bị cáo bán điện thoại Vsmart mà có. Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 425.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo không có tranh luận gì. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Với động cơ, mục đích vụ lợi, để có tiền tiêu xài cá nhân, trong khoảng thời gian từ giữa tháng 10/2020 đến 19/11/2020 Nguyễn Trọng C đã điều khiển xe mô tô chạy dọc các tuyến đường thuộc huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa và thực hiện 04 lần cướp giật tài sản, trị giá tài sản cướp giật là 10.300.000đ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự như VKSND huyện Hoằng Hóa truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[5]. *Xét về tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú về hành vi cướp giật tài sản của chị Ng, đồng thời tự thú về 03 lần phạm tội trước đó, thể hiện bị cáo ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Do đó khi lượng hình cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Số tiền 6.500.000 cướp giật của chị Ng, bị cáo chưa trả lại cho chị Ng nên cần buộc bị cáo bồi thường cho chị Ng. Cả bị cáo và anh B đều khẳng định bị cáo để lại 02 chiếc điện thoại và mượn của anh B số tiền 2.000.000đ, anh B không biết tài sản là do bị cáo phạm tội mà có, anh B yêu cầu bị cáo bồi thường cho mình 2.000.000đ và bị cáo đồng ý, nên cần buộc bị cáo bồi thường cho anh B số tiền trên.

Bà N đề nghị được nhận lại tài sản là chiếc điện thoại Oppo A3S màu đen, hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, không có đề nghị gì khác nên HĐXX xem xét trong phần vật chứng.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A3S màu đen bị cáo cướp của bà Nguyễn Thị N, là tài sản hợp pháp của bà N, còn giá trị sử dụng nên trả lại cho bà N;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A3S màu đỏ, chưa xác định được chủ sở hữu nên cần áp dụng Điều 228 BLDS năm 2015, giao chiếc điện thoại cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa bảo quản trong thời hạn 01 năm tính từ ngày cơ quan điều tra ra thông báo tìm kiếm người bị hại (ngày 06/12/2020), nếu trong thời hạn quy định trên mà chủ sở hữu hợp pháp của chiếc điện thoại có yêu cầu thì trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Hết thời hạn này, tài sản sẽ được thanh lý xung quỹ nhà nước;

- 01 chứng minh thư nhân dân số 173925279, 01 giấy phép lái xe số 381130014117, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, là giấy tờ tùy thân của chị Trịnh Thúy Ng nên cần trả lại cho chị Ng;

- 01 vì da nữ màu xanh tím than của chị Ng; 01 chiếc áo nỉ màu tro xám nhãn hiệu AAOMINTON, 01 chiếc mũ cối màu xanh, 01 đôi dép loại dép xỏ ngón nhãn hiệu Bitis màu xanh than đỏ, 01 chiếc áo khoác màu xám nhãn hiệu BUFFALO, là tài sản của bị cáo. Các vật chứng này không còn giá trị sử dụng, chị Ng và bị cáo đều không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen nhãn hiệu GENERA là tài sản của bị cáo, mặc dù bị cáo không yêu cầu trả lại, nhưng xét thấy tài sản không liên quan đến vụ án, còn giá trị sử dụng nên trả lại cho bị cáo;

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 36B4-463.15 là phương tiện mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã làm rõ tài sản đứng tên vợ bị cáo là Hoàng Thị V, đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, là phương tiện thiết yếu của gia đình bị cáo, vợ bị cáo không biết bị cáo sử dụng tài sản đi cướp giật và có yêu cầu xin được nhận lại tài sản, nên cần trả lại cho chị Việt;

- Số tiền 1.000.000đ bị cáo có được do bán tài sản cướp giật là chiếc điện thoại VSmart, bị cáo đã tiêu xài hết nên cần truy thu xung quỹ nhà nước.

Chiếc điện thoại VSmart, bị cáo bán cho một người đàn ông không quen biết, không tìm được bị hại và vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong vụ án này, anh Lại Văn B là người nhận phá khóa cho bị cáo 02 chiếc điện thoại Oppo A3S, nhưng anh B không biết tài sản là do bị cáo phạm tội mà có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về án phí*: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 5 Điều 171; điểm r,s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng C phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng C 06 (sáu) năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/11/2020).

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Trọng C số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Về dân sự: Áp dụng điều 48 BLHS; Điều 584; 585; 586, 589 Bộ Luật Dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Trịnh Thúy Ng số tiền 6.500.000đ *(Sáu triệu năm trăm nghìn đồng)* và bồi thường cho anh Lại Văn B số tiền 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)*.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị N chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A3S màu đen có số IMEI 863087047352755, số IMEI2: 863087047352748;

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa bảo quản chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A3S màu đỏ có số IMEI1: 869347031807733, số IMEI2 869347031807725 trong thời hạn 01 năm tính từ ngày 06/12/2020, nếu trong thời hạn quy định trên mà chủ sở hữu hợp pháp của chiếc điện thoại có yêu cầu thì trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Hết thời hạn này, tài sản sẽ được thanh lý xung quỹ nhà nước;

- Trả lại cho chị Trịnh Thúy Ng: 01 (một) chứng minh thư số 173925279, 01 (một) giấy phép lái xe số 381130014117, 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Trịnh Thúy Ng;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng C 01 (một) đồng hồ đeo tay dây da màu đen nhãn hiệu GENERA;

- Trả lại cho chị Hoàng Thị V chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 36B4-463.15 số khung RLHHC1218DY656900; số máy HC12E5656973.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ví da nữ màu xanh tím than, 01 (một) chiếc áo nỉ màu tro xám nhãn hiệu AAOMINTON ống tay áo có sọc xanh; 01 (một) chiếc mũ cối màu xanh, phía sau có viết chữ C, phía trước gắn ngôi sao; 01 (một) đôi dép loại dép xỏ ngón nhãn hiệu Bitis màu xanh than, đỏ; 01 (một) chiếc áo khoác màu xám nhãn hiệu BUFFALO;

Tất cả các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 36/BBGN ngày 20/5/2021.

- Truy thu từ bị cáo Nguyễn Trọng C số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để xung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng C chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 425.000đ *(Bốn trăm hai lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- Cơ quan THA hình sự huyện Hoằng Hóa.
- Công an huyện Hoằng Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa
- Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc Vân